

Phụ lục II

KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

(Kèm theo Công văn số 1814/SGDDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Sở GDĐT)

TRƯỜNG: THPT QUẾ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ- KINH TẾ & PL- ĐỊA LÝ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ và tên giáo viên: PHẠM MINH TÙNG

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC LỊCH SỬ, LỚP 11, 12

(Năm học 2023 - 2024)

I. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

A. LỊCH SỬ 12

+ Cả năm 52 tiết

+ Kỳ I: 17 tuần x 2 (tuần 18 – 1 tiết) = 35 tiết

+ Kỳ 2: 18 tuần x 1 = 18 tiết

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Tiết Phân phối CT	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Chương I. SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU	1	1	Tuần 1	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI 1945-1949</p> <p>BÀI 1. SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI 1945-1949</p> <p>I. Hội nghị Ianta (2-1945) và những thoả thuận của ba cường quốc.</p> <p>II. Sự thành lập Liên hợp quốc.</p>					
2	<p>Chương II. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 - 1991). LIÊN BANG NGA (1991 – 2000)</p> <p>Bài 2. LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU (1945 - 1991). LIÊN BANG NGA (1991 – 2000)</p> <p>I. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70.</p> <p>1. Liên Xô.</p> <p>II. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến năm 1991.</p> <p>3. Nguyên nhân tan rã của chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu.</p>	1	2	Tuần 1	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	III. Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000.					
3	<p>CHƯƠNG III. CÁC NƯỚC Á, PHI VÀ MĨ LA TINH (1945 – 2000)</p> <p>BÀI 3. CÁC NƯỚC ĐÔNG BẮC Á</p> <p>I. Nét chung của khu vực Đông Bắc Á .</p> <p>II. Trung Quốc.</p> <p>1. Sự thành lập nước CHND Trung Hoa.</p> <p>3. Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978)</p>	3	3	Tuần 2	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
4	<p>Bài 4. CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á VÀ ẤN ĐỘ</p> <p>I. Các nước Đông Nam Á</p> <p>1. Sự thành lập các quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai.</p> <p>a. Vài nét chung về quá trình giành độc lập.</p> <p>b. Lào (1945 - 1975)</p> <p>c. Campuchia (1945 - 1993)</p>		4	Tuần 2	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

5	<p>Bài 4. CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á VÀ ẤN ĐỘ</p> <p>2. Quá trình xây dựng và phát triển của các nước Đông Nam Á.</p> <p>a. Nhóm năm nước sáng lập ASEAN</p> <p>3. Sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN</p> <p>II. ẤN ĐỘ</p> <p>1. Cuộc đấu tranh giành độc lập</p> <p>2. Công cuộc xây dựng đất nước</p>		5	Tuần 3	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
6	<p>Bài 5. CÁC NƯỚC CHÂU PHI VÀ MĨ LA TINH</p> <p>I. Các nước châu Phi</p> <p>1. Vài nét về cuộc đấu tranh giành độc lập</p> <p>II. Các nước Mĩ Latinh.</p> <p>1. Vài nét về quá trình giành và bảo vệ độc lập.</p>	1	6	Tuần 3	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
7	<p>Chương IV. Chủ đề :MĨ, TÂY ÂU NHẬT BẢN (1945 - 2000)</p> <p>1.Sự phát triển kinh tế.</p>	3	7	Tuần 4	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

8	2.Sự phát triển KH – KT.		8	Tuần 4	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
9	3. Chính sách đối ngoại. 4. Liên minh châu Âu (EU)		9	Tuần 5	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
10	Chương V. QUAN HỆ QUỐC TẾ (1945 – 2000) Bài 9. QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG VÀ SAU THỜI KÌ CHIẾN TRANH LẠNH I.Mâu thuẫn Đông - Tây và sự khởi đầu của chiến tranh lạnh. III. Xu thế hoà hoãn Đông – Tây và Chiến tranh lạnh chấm dứt. IV. Thế giới sau chiến tranh lạnh.	1	10	Tuần 5	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	CHƯƠNG VI. CÁCH MẠNG KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HÓA Bài 10. CÁCH MẠNG KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HÓA NỬA SAU THẾ KỈ XX	1	11	Tuần 6	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>I. Cuộc cách mạng khoa học – công nghệ. 1. Nguồn gốc và đặc điểm. 3. Tác động của cách mạng KH – CN</p> <p>II. Xu thế toàn cầu hóa và ảnh hưởng của nó.</p>					
	<p>Bài 11. TỔNG KẾT LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (Từ năm 1945 đến năm 2000)</p> <p>I Những nội dung chủ yếu của lịch sử thế giới từ sau năm 1945. II. Xu thế phát triển của thế giới sau chiến tranh lạnh.</p>	1	12	Tuần 6	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Ôn tập giữa kì 1	1	13	Tuần 7	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Kiểm tra giữa kì 1	1	14	Tuần 7		Lớp học
	<p>Chương I. VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1930 Chủ đề : PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1930 . I. Những chuyển biến mới về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội ở</p>	3	15	Tuần 8	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất.</p> <p>1. Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp.</p> <p>3. Những chuyển biến mới về kinh tế và giai cấp xã hội ở Việt Nam.</p>					
	<p>Chủ đề. PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1925</p> <p>II. Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925.</p> <p>2. Hoạt động của tư sản, tiểu tư sản và công nhân Việt Nam.</p> <p>3. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.</p>		16	Tuần 8	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Chủ đề: PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1925 ĐẾN NĂM 1930</p> <p>I. Sự ra đời và hoạt động của ba tổ chức cách mạng.</p> <p>1. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.</p> <p>3. Việt Nam Quốc dân đảng.</p>		17	Tuần 9	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Chủ đề: PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM</p>		18	Tuần 9	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>II. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.</p> <p>1. Sự xuất hiện các tổ chức cộng sản năm 1929.</p> <p>2. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>					
	<p>Chương II. VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945</p> <p>Bài 14. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930 - 1935.</p> <p>I. Việt Nam trong những năm 1929 - 1933.</p> <p>1. Tình hình kinh tế.</p> <p>2. Tình hình xã hội.</p> <p>II. Phong trào cách mạng 1930-1931 với đỉnh cao Xô viết Nghệ - Tĩnh.</p> <p>1. Phong trào cách mạng 1930-1931.</p>	2	19	Tuần 10	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 14. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930 - 1935.</p> <p>2. Xô viết Nghệ - Tĩnh</p> <p>3. Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10.1930)</p>		20	Tuần 10	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	4. Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của phong trào cách mạng 1930 - 1931					
	<p>Bài 15. PHONG TRÀO DÂN CHỦ 1936 - 1939</p> <p>I. Tình hình thế giới và trong nước.</p> <p>1. Tình hình thế giới.</p> <p>2. Tình hình trong nước.</p> <p>II. Phong trào dân chủ 1936 - 1939</p> <p>1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương 7.1936.</p> <p>2. Những phong trào đấu tranh tiêu biểu.</p> <p>a. Đấu tranh đòi các quyền tự do, dân sinh, dân chủ</p> <p>3. Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của phong trào dân chủ 1936 -1939</p>	1	21	Tuần 11	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Bài 16. PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM (1939 - 1945). NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ RA ĐỜI	3	22	Tuần 11	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>I. Tình hình Việt Nam trong những năm 1939 - 1945.</p> <p>1. Tình hình chính trị.</p> <p>2. Tình hình kinh tế, xã hội.</p> <p>II. Phong trào giải phóng dân tộc từ tháng 9 - 1939 đến tháng 3 - 1945</p> <p>1. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11 - 1939.</p>					
	<p>Bài 16. PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM (1939 - 1945). NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ RA ĐỜI</p> <p>3. Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5.1941)</p> <p>4. Chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.</p> <p>III. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.</p>		23	Tuần 12	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	1. Khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8.1945)					
	<p>Bài 16. PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM (1939 - 1945). NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ RA ĐỜI</p> <p>III. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.</p> <p>2. Sự chuẩn bị cuối cùng trước ngày Tổng khởi nghĩa.</p> <p>3. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.</p> <p>IV. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được thành lập (2.9.1945)</p> <p>V. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám năm 1945.</p> <p>1. Nguyên nhân thắng lợi.</p> <p>2. Ý nghĩa lịch sử.</p> <p>3. Bài học kinh nghiệm:</p>		24	Tuần 12	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Bài 17. NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA TỪ SAU NGÀY 2.9.1945 ĐẾN TRƯỚC 19.12.1946	2	25	Tuần 13	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>I. Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945.</p> <p>II. Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.</p>					
	<p>Bài 17. NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA TỪ SAU NGÀY 2.9.1945 ĐẾN TRƯỚC 19.12.1946</p> <p>III. Đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng.</p> <p>1. Kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược ở Nam Bộ.</p> <p>2. Đấu tranh với quân Trung Hoa Dân quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc.</p> <p>3. Hòa hoãn với Pháp nhằm đẩy quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi nước ta.</p>	3	26	Tuần 13	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 18. NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 – 1950)</p>	3	27	Tuần 14	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>I. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ.</p> <p>1. Thực dân Pháp bội ước và tiến công nước ta.</p> <p>2. Đường lối kháng chiến chống pháp của Đảng.</p> <p>II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị và việc chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.</p> <p>1. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.</p>					
	<p>Bài 18. NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 – 1950)</p> <p>III. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 và việc đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện.</p> <p>1. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947</p>		28	Tuần 14	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 18. NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946 – 1950)</p>		29	Tuần 15	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>IV. Hoàn cảnh lịch sử mới và chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.</p> <p>1. Hoàn cảnh lịch sử mới của cuộc kháng chiến.</p> <p>2. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950.</p>					
	<p>Bài 19. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1951- 1953)</p> <p>I. Thực dân Pháp đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.</p> <p>1. Mĩ can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh.</p> <p>2. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tatxinhi.</p> <p>II. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2.1951)</p> <p>III. Hậu phương kháng chiến phát triển mọi mặt.</p>	1	30	Tuần 15	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 20. CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP KẾT THÚC (1953 – 1954)</p>	3	31	Tuần 16	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>I. Âm mưu của Pháp – Mĩ ở Đông Dương: Kế hoạch Nava</p> <p>1. Hoàn cảnh.</p> <p>2. Nội dung: gồm 2 bước</p> <p>II. Cuộc tiến công chiến lược Đông -Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.</p> <p>1. Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 - 1954</p>					
	<p>Bài 20. CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP KẾT THÚC (1953 – 1954)</p> <p>2. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ (1954)</p> <p>III. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương.</p>	32	Tuần 16	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học	
	<p>Bài 20. CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP KẾT THÚC (1953 – 1954)</p> <p>2. Hiệp định Giơnevơ.</p> <p>IV. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến</p>	33	Tuần 17	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học	

	chống thực dân Pháp (1945 – 1954) 1. Nguyên nhân thắng lợi 2. Ý nghĩa lịch sử					
	Ôn tập cuối kì 1	1	34	Tuần 17	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Kiểm tra cuối kì 1	1	35	Tuần 18		Lớp học
	Chương IV. VIỆT NAM TỪ 1954 – 1975 BÀI 21. XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN Ở MIỀN NAM (1954 - 1965) I. Tình hình và nhiệm vụ cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương 1. Tình hình. 2. Nhiệm vụ: III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm, giữ gìn và phát triển	2	36	Tuần 19	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>lực lượng cách mạng (1954 – 1959)</p> <p>2. Phong trào “Đồng khởi” (1959-1960)</p>					
	<p>BÀI 21. XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN Ở MIỀN NAM (1954 - 1965)</p> <p>IV. Miền bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kĩ thuật của CNXH (1961 - 1965)</p> <p>1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9.1960)</p> <p>V. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ (1961-1965).</p> <p>1. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở miền Nam.</p> <p>2. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.</p>		37	Tuần 20	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>Bài 22. NHÂN DÂN HAI MIỀN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC. NHÂN DÂN MIỀN BẮC VỪA CHIẾN ĐẤU VỪA SẢN XUẤT (1965 - 1973).</p> <p>I. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ ở Miền Nam (1965 – 1968).</p> <p>1. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ở miền Nam</p> <p>2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ.</p> <p>3. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.</p>	3	38	Tuần 21	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 22. NHÂN DÂN HAI MIỀN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC. NHÂN DÂN MIỀN BẮC VỪA CHIẾN ĐẤU VỪA SẢN XUẤT (1965 - 1973).</p> <p>III. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và</p>		39	Tuần 22	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>“Đông Dương hóa chiến tranh” của Mĩ (1969 - 1973)</p> <p>1. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mĩ.</p> <p>2. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mĩ.</p> <p>3. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.</p>					
	<p>Bài 22. NHÂN DÂN HAI MIỀN TRỰC TIẾP CHIẾN ĐẤU CHỐNG ĐẾ QUỐC MĨ XÂM LƯỢC. NHÂN DÂN MIỀN BẮC VỪA CHIẾN ĐẤU VỪA SẢN XUẤT (1965 - 1973).</p> <p>IV. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mĩ và làm nghĩa vụ hậu phương (1969 – 1973).</p> <p>2. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất và làm nghĩa vụ hậu phương.</p>	40	Tuần 23	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học	

	<p>V. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam.</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>3. Ý nghĩa</p>					
	<p>Bài 23. KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM (1973 - 1975)</p> <p>II. Miền Nam đấu tranh chống "bình định - lấn chiếm", tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn.</p> <p>III. Giải phóng hoàn toàn MN, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc.</p> <p>1. Chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam.</p> <p>2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.</p> <p>a. Chiến dịch Tây Nguyên (từ 4.3 đến 24.3. 1975)</p> <p>b. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng (từ ngày 21.3 đến ngày 29.3.1975)</p>	2	41	Tuần 24	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 23. KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở</p>		42	Tuần 25	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	<p>MIỀN BẮC GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM (1973 - 1975)</p> <p>c. Chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 26.4 đến ngày 30.4.1975)</p> <p>IV. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975).</p> <p>1. Nguyên nhân thắng lợi.</p> <p>2. Ý nghĩa lịch sử.</p>					
	Ôn tập giữa kì 2	1	43	Tuần 26	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Kiểm tra giữa kì 2		44	Tuần 27		Lớp học
	<p>Chương V</p> <p>VIỆT NAM TỪ NĂM 1975 ĐẾN NĂM 2000</p> <p>Bài 24. VIỆT NAM TRONG NĂM ĐẦU SAU THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MĨ, CỨU NƯỚC NĂM 1975</p> <p>I. Tình hình hai miền Bắc - Nam sau năm 1975.</p> <p>1. Thuận lợi:</p> <p>2. Khó khăn:</p>	1	45	Tuần 28	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	III. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975 - 1976).					
	<p>Bài 26. ĐẤT NƯỚC TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1986 – 2000)</p> <p>I. Đường lối đổi mới của Đảng.</p> <p>1. Hoàn cảnh lịch sử mới.</p> <p>2. Đường lối đổi mới của Đảng.</p>	1	46	Tuần 29	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	<p>Bài 27. TỔNG KẾT LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 2000</p> <p>I. Các thời kì phát triển của lịch sử dân tộc.</p> <p>1. Thời kì 1919 - 1930.</p> <p>2. Thời kì 1930 - 1945.</p> <p>3. Thời kì 1945 - 1954.</p> <p>4. Thời kì 1954 - 1975.</p> <p>5. Thời kì 1975 - 2000.</p> <p>II. Nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm</p> <p>1. Nguyên nhân thắng lợi.</p> <p>2. Bài học kinh nghiệm.</p>	1	47	Tuần 30	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

	Ôn tập cuối kì 2	1	48	Tuần 31	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Ôn tập cuối kì 2		49	Tuần 32	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Lịch sử địa phương	1	50	Tuần 33	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Lịch sử địa phương	1	51	Tuần 34	Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học
	Kiểm tra cuối kì 2	1	52	Tuần 35		Lớp học

2. Chủ đề (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chủ đề (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Chủ đề: Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản (1945-2000).	3	Tuần 4,5	Lược đồ, Tranh ảnh, máy tính, máy chiếu.	Lớp học

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chuyên đề.

(3) Tuần thực hiện bài học/chuyên đề.

(4) Thiết bị dạy học được sử dụng để tổ chức dạy học.

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động dạy học (lớp học, phòng học bộ môn, phòng đa năng, bãi tập, tại di sản, thực địa...).

II.31 Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

.....

.....

B. LỊCH SỬ 11

1Phân phối chương trình

a. Lớp không chuyên đề lựa chọn:

+ Cả năm 52 tiết

+Kỳ I: 17 tuần x 2 (tuần 18 -1 tiết)= 35 tiết

+Kỳ II:17 tuần x 1 = 17 tiết

b. Lớp có chuyên đề lựa chọn:

+ Cả năm 87 tiết

+Kỳ I: 12 tuần x 2 (tuần 18 – 1 tiết) = 35 tiết

+Kỳ II:17 tuần x 1 = 17 tiết

+ 35 tiết chuyên đề trong cả năm học

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Tiết Phân phối CT	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	3	1,2,3	Tuần 1,2	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học

2	Bài 2: Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.	3	4,5,6	Tuần 2,3	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
3	Thực hành chủ đề 1	1	7	Tuần 4	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
4	Bài3:Sự hình thành Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.	1	8	Tuần 4	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
5	Bài 4:Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	2	9,10	Tuần 5	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
6	Thực hành chủ đề 2	1	11	Tuần 6	Đề kiểm tra	Lớp học
7	Bài 5: Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa	2	12,13	Tuần 6,7	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư	Lớp học

	thực dân ở Đông Nam Á.				liệu liên quan đến bài học.	
8	Bài 6: Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.	2	14,15	Tuần 7,8	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
9	Thực hành chủ đề 3	1	16	Tuần 8	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
10	Ôn tập	1	17	Tuần 9	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học
11	Kiểm tra giữa HKI	1	18	Tuần 9	Đề kiểm tra	Lớp học
12	Bài 7: Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam	3	19,20,21	Tuần 10,11	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
13	Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh	3	22,23,24	Tuần 11,12	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học

	giải phóng trong lịch sử VN (từ TK III TCN đến cuối TK XIX).					
14	Thực hành chủ đề 4	2	25,26	Tuần 13	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
15	Bài 9: Cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.	3	27,28,29	Tuần 14,15	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
16	Bài 10: Cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)	3	30,31,32	Tuần 16	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
17	Bài 11: Cải cách của Minh Mạng (nửa đầu TK XIX)	1	33	Tuần 17	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
18	Ôn tập	1	34	Tuần 17	Đề kiểm tra	Lớp học
19	Kiểm tra cuối HKI	1	35	Tuần 18	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học

20	Bài 11: Cải cách của Minh Mạng (nửa đầu TK XIX)	2	36,37	Tuần 19,20	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
21	Thực hành chủ đề 5	3	38,39,40	Tuần 21,22,23	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
22	Bài 12: Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông.	1	41	Tuần 24	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
23	Ôn tập	1	42	Tuần 25	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
24	Kiểm tra giữa HKII	1	43	Tuần 26	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
25	Bài 12: Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông.	2	44,45	Tuần 27,28	Đề kiểm tra	Lớp học

25	Bài 13: Việt Nam và Biển Đông.	3	46,47,48	Tuần 29,30,31	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
26	Thực hành chủ đề 6	2	49,50	Tuần 32,33	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
27	Ôn tập	1	51	Tuần 34	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
28	Kiểm tra cuối HKII	1	52	Tuần 35	Đề kiểm tra	Lớp học

2. Chuyên đề lựa chọn (35 tiết)

CHUYÊN ĐỀ 1: LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM (15 tiết)						
STT	Chuyên đề 1 (1)	Số tiết (2)	Tiết Phân phối CT	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)
1	1.Nghệ thuật thời Lý	1	1	Tuần 1	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
2	Thực hành lịch sử	2	2,3	Tuần 2,3	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học

3	Nghệ thuật thời Trần	1	4	Tuần 4	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
4	Thực hành lịch sử	2	5,6	Tuần 5,6	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
5	Nghệ thuật thời Lê	1	7	Tuần 7	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
6	Thực hành lịch sử	2	8,9	Tuần 8,9	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
7	Nghệ thuật thời Mạc	1	10	Tuần 10	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
8	Nghệ thuật thời Lê trung hưng	1	11	Tuần 11	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.	Lớp học, ở nhà.
9	Nghệ thuật thời Nguyễn	1	12	Tuần 12	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	
10	Thực hành lịch sử	2	13,14	Tuần 13,14		
11	Kiểm tra đánh giá	1	15	Tuần 15		
CHUYÊN ĐỀ 2 CHIẾN TRANH VÀ HOÀ BÌNH TRONG THẾ KỶ XX (10 tiết)						
12	Hai cuộc chiến tranh thế giới	1	16	Tuần 16	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học	Lớp học

13	Thực hành lịch sử	17		Tuần 17	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học	Lớp học
14	Cuộc đấu tranh vì hoà bình giữa hai cuộc chiến tranh thế giới	1	18	Tuần 18	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
15	Phong trào kháng chiến trong chiến tranh thế giới thứ hai	1	19	Tuần 19	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
16	Thực hành lịch sử	1	20	Tuần 20	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
17	Chiến tranh lạnh(1947 – 1989)	1	21	Tuần 21	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
18	Chiến tranh, xung đột quân sự sau Chiến tranh lạnh	2	22	Tuần 22	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
19	Đấu tranh vì hoà bình của nhân thế giới	1	23	Tuần 23	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
20	Thực hành lịch sử	1	24	Tuần 24	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
21	Kiểm tra đánh giá	1	25	Tuần 25	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, giấy kiểm tra	Lớp học, ở nhà.

CHUYÊN ĐỀ 3						
DANH NHÂN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (10 TIẾT)						
22	Khái quát về danh nhân trong lịch sử Việt Nam	1	1	Tuần 26	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
23	Một số nhà chính trị nổi tiếng của Việt Nam thời trung đại	1	2	Tuần 27	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học.
24	Thực hành lịch sử	1	3	Tuần 28	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học.	Lớp học
25	Một số danh nhân quân sự Việt Nam	1	4	Tuần 29	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
26	Thực hành lịch sử	1	5	Tuần 30	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học Lớp học
27	Một số doanh nhân văn hoá Việt Nam	1	6	Tuần 31	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
28	Thực hành lịch sử	1	7	Tuần 32	Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập	Lớp học
29	Một số doanh nhân trong lĩnh vực khoa học	1	8	Tuần 33	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, giấy kiểm tra	Lớp học
30	Thực hành lịch sử	1	9	Tuần 34		Lớp học

31	Kiểm tra đánh giá	1	10	Tuần 35	Máy tính, máy chiếu, hình ảnh, giấy kiểm tra	Lớp học
----	-------------------	---	----	---------	--	---------

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chuyên đề.

(3) Tuần thực hiện bài học/chuyên đề.

(4) Thiết bị dạy học được sử dụng để tổ chức dạy học.

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động dạy học (lớp học, phòng học bộ môn, phòng đa năng, bãi tập, tại di sản, thực địa...).

II. Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



PHẠM MINH TÙNG

Quế Sơn, ngày 5 tháng 9 năm 2023
GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)



PHẠM MINH TÙNG